

Số: 27/2025/QĐST-HNGĐ

Thanh Hoá, ngày 15 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 51/2025/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phùng Khắc Hoàng L – Sinh năm 1994;

Địa chỉ: 67 N, phường B, thị xã B, tỉnh Thanh Hoá (nay là 67 N, phường B, tỉnh Thanh Hoá).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Đào Thanh T – sinh năm: 1992

Địa chỉ: CL73, Vinhomes O, V, Hưng Yên.

Bị đơn: Anh Dư Văn H – Sinh năm 1989;

Địa chỉ: Tổ dân phố X, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hoá (nay là tổ dân phố X, phường N, tỉnh Thanh Hoá)

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 107; Điều 110; Điều 116; Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phùng Khắc Hoàng L và anh Dư Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị L và anh H có 01 con chung là cháu Dư Phùng Minh N - sinh ngày 18/9/2023. Giao cháu N cho chị Linh trực tiếp nuôi dưỡng, anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung hằng tháng là 2.000.000 đồng/tháng, thời điểm cấp dưỡng kể từ tháng 8 năm 2025 cho đến khi cháu N thành niên. Anh H có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về tài sản, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về án phí: Chị Phùng Khắc Hoàng L phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0000705 ngày 06/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn (Nay là Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa). Trả lại cho chị Phùng Khắc Hoàng L 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí. Anh Dư Văn H phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 4 – Thanh Hoá;
- THADS tỉnh Thanh Hoá;
- UBND phường N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Hùng